

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 889: Các Pháp Do Duyên Sanh Nên Không Thật, Đồng Một Chân Như Nên Không Hư

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 076)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【”Chư pháp duyên sanh nhi vô thật, đồng nhất như thật nhi vô hư. Sở dĩ Như Lai thuyết nhất thiết pháp giai thị Phật pháp. Do chư pháp như nghĩa, khai xuất vô thật vô hư. Tức dĩ vô thật vô hư, hiển minh nhất thiết giai thị, chứng thành chư pháp nhất như. Triển chuyển tương sanh, tương thích, tương thành, kỳ thật giai minh nhất nghĩa, ưng vô sở trụ thị dã.”】

(Dịch nghĩa: Các pháp do duyên sanh nên không chân thật, nhưng đồng một bản thể Chân như thật tế nên không hư vọng. Cho nên Như Lai nói tất cả pháp đều là Phật pháp. Từ ý nghĩa “chư pháp như” (các pháp là Chân như), mở ra đạo lý “vô thật vô hư” (không thật không hư). Chính từ “vô thật vô hư” mà làm hiển minh ý nghĩa “tất cả đều là Phật pháp”, chứng minh thành tựu [đạo lý] “các pháp nhất như”. Lần lượt sanh ra nhau, giải thích cho nhau, thành tựu lẫn nhau, kỳ thực đều làm sáng tỏ một nghĩa: Đó chính là “ưng vô sở trụ” (nên không có chỗ trụ) vậy.)

Ý nghĩa sâu xa này, chúng ta từ lúc bắt đầu giảng Kinh cho đến chỗ này, các đồng học đều cho không thể hoàn toàn lĩnh ngộ, nhưng tôi tin rằng ít nhiều cũng nhận được chút tin tức. Quả thực nếu có thể thấu triệt được một câu, hai câu, thì cả đời chúng ta thọ dụng vô cùng; nói cách khác là hưởng thụ không hết. Giống như trong Đại Kinh thường giảng: “Huệ dĩ chân thật lợi ích” (Ban cho lợi ích chân thật), lợi ích chân thật mà Phật ban cho chúng ta, đều nằm ở trong những bộ kinh luận Đại thừa liễu nghĩa này. Tất cả pháp đều do duyên sanh, dùng lời hiện đại mà nói, đó là “điều kiện”. Trong Kinh Hoa Nghiêm có giảng, bất kỳ một pháp nào, nhỏ như hạt vi trần - đây là vật nhỏ nhất trong các pháp - cũng đều do vô lượng nhân duyên sanh ra. Vô lượng nhân duyên, dùng lời hiện đại của chúng ta để nói chính là điều kiện, là vô lượng vô biên các điều

kiện hiển hiện ra một pháp này. Đã là do vô vàn điều kiện thành tựu nên, quý vị phải hiểu rõ, bên trong này hàm tàng ý nghĩa gì? Ý thú chân thật ở trong đó chính là nói cho chúng ta biết: Pháp vốn chẳng phải là thật có, mà do rất nhiều điều kiện tụ hợp lại mà hiển hiện ra. Do đó, nó không có tự tánh, không có tự thể, cho nên gọi là “vô thật” (không chân thật). Ý nghĩa của chữ “vô thật” vô cùng sâu rộng, chúng ta dùng một câu nói đơn giản để diễn đạt, đó chính là: “Đương thể tức không, liễu bất khả đắc” (Ngay nơi bản thể vốn là không, hoàn toàn chẳng thể đắc được). Bởi vì ngay nơi bản thể vốn là không, hoàn toàn chẳng thể đắc được, cho nên Phật dạy chúng ta chớ nên chấp trước, chấp trước là sai rồi.

Chư Phật, đại Bồ Tát và chúng sanh chúng ta khác biệt ở chỗ nào? Điều này chúng ta cần phải biết. Phật ở trong Kinh thường quở trách chúng ta, chúng sanh trong lục đạo chúng ta sử dụng chính là tâm luân hồi, tạo tác chính là nghiệp luân hồi, cho nên vô lượng kiếp đến nay cứ sanh tử luân hồi, mãi mãi không có ngày được thoát ly. Chúng ta thử hỏi: Thế nào gọi là tâm luân hồi? Dùng cách nói của Kinh Kim Cang thì quá đối rõ ràng rồi. Bốn kiến chấp mà Kinh Kim Cang nói đến là: ngã kiến, nhân kiến, chúng sanh kiến, thọ giả kiến, đây chính là tâm luân hồi. Thế nào là nghiệp luân hồi? Bốn tướng mà Kinh Kim Cang nói đến là: ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng, đây gọi là nghiệp luân hồi. Trong Kinh nói rất hay: “Nếu Bồ tát có ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng, tức chẳng phải Bồ tát”. Tiêu chuẩn được định ra ở ngay chỗ này. Bốn tướng đã phá rồi thì không tạo nghiệp luân hồi; bốn kiến chấp phá rồi thì chuyển tâm luân hồi thành tâm Đại Bồ Đề. Dùng lời trên Kinh Kim Cang để thuyết minh thì vô cùng rõ ràng, vô cùng rành mạch, một chút cũng chẳng dài dòng. Nhận rõ chân tướng của vũ trụ nhân sanh là “vô thật vô hư”. Vô thật là bởi vì nó là pháp duyên sanh, không có tự tánh, cũng tức là không có tự thể, hoàn toàn chẳng thể đắc được, đó là vô thật. Tại sao nói vô hư? Vì nó có tướng, hoàn toàn chẳng phải là không có tướng, “đồng nhất như thật nhi vô hư” (đồng một bản thể Chân như thật tế nên không hư). Do đó, Phật đã nói cho chúng ta biết chân tướng của tất cả vạn sự vạn pháp trong vũ trụ nhân sanh, chỉ một câu đã nói toạc ra: “Như Lai nói tất cả pháp đều là Phật pháp”. Thế nên nếu bạn liễu ngộ được, thì chẳng có một pháp nào không phải là Phật pháp; còn nếu bạn không liễu ngộ, thì Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh cũng không phải là Phật pháp, những gì Thế Tôn thuyết giảng suốt bốn mươi chín năm cũng không phải là Phật pháp. Vấn đề chính là bạn có

liễu ngộ hay không. Thế nào gọi là Phật pháp? Chữ “Phật” có nghĩa là giác ngộ, cho nên Phật pháp chính là đối với tất cả pháp bạn đều có thể thấu rõ, đều có thể giác ngộ và minh liễu triệt để, như vậy thì pháp nào lại chẳng phải là Phật pháp! Cửa Phật chúng ta thường giảng “Phật pháp vô biên”, quả thật đúng là không có bờ bến. “Vô thật vô hư” là cương lĩnh vô cùng quan trọng ở trong Kinh Kim Cang.

“Từ ý nghĩa ‘chư pháp như’, mở ra đạo lý ‘vô thật vô hư’”. Vô thật vô hư là từ đâu mà có? Là mở ra từ trong ý nghĩa “chư pháp như”. Cả một đoạn lớn này đều nói về sự việc này, chẳng có một pháp nào là chẳng “như”. Nếu bạn thực sự thấu rõ tất cả pháp đều vô thật vô hư, bạn sẽ hiểu được ý nghĩa của câu “tất cả pháp đều là Phật pháp” mà Phật nói ở chỗ này. Sau khi bạn nghe xong, bạn sẽ gật đầu, sẽ đồng ý, rằng cách nói này của Phật hoàn toàn không sai. Ngay phần mở đầu của bộ Kinh này, Thế Tôn thị hiện đến thành lớn Xá-vệ khát thực, đắp y mang bát, có việc nào lại chẳng phải là Phật pháp? Đắp y là Phật pháp, mang bát là Phật pháp, ăn cơm là Phật pháp, chẳng có việc nào không phải là Phật pháp. Quý vị phải nhớ kỹ, quý vị phải hiểu thế nào gọi là Phật pháp. Giác ngộ rồi, thì mặc áo cũng giác ngộ, ăn cơm cũng giác ngộ, đối nhân xử thế tiếp vật mỗi mỗi đều giác ngộ. Đời sống là Phật pháp, công việc là Phật pháp, chẳng có việc nào không phải là Phật pháp, mỗi mỗi đều giác ngộ. Lời này vẫn là rất khó hiểu! Thế nào gọi là giác ngộ? Thế nào gọi là không giác ngộ (bất giác)? Bạn hiểu rõ mỗi mỗi đều là “vô thật vô hư” thì chính là giác ngộ rồi. Biết được mỗi mỗi đều vô thật vô hư, chính là hai bên Không và Có đều chẳng chấp trước. Bởi vì nó vô thật, nên bạn không chấp vào “Có”; bởi vì nó vô hư, nên bạn không chấp vào “Không”. Hai bên Không và Có đều chẳng chấp trước, người này đã giác ngộ rồi. Phạm phu thì chấp vào “Có”, việc gì cũng so đo tính toán, việc gì cũng chấp trước. Cho nên chúng ta tụng kinh mấy chục năm, nghe kinh mấy chục năm, mà vẫn không khai ngộ! Không khai ngộ đương nhiên là vì có chướng ngại. Chướng ngại là gì? Là vô lượng vô biên. Những chướng ngại vô lượng vô biên này được Thế Tôn quy nạp thành hai loại lớn: Một là Phiền não chướng, bạn có phiền não. Phiền não là gì? Là chấp trước, bạn có phân biệt chấp trước. Loại kia là Sở tri chướng. Sở tri chướng là gì? Là vọng tưởng. Thế Tôn trong Kinh Hoa Nghiêm có nói về chúng sanh chúng ta: “Chỉ vì vọng tưởng, chấp trước mà không thể chứng đắc”. Vọng tưởng là cội nguồn của Sở tri chướng, chấp trước là căn bản của Phiền não chướng. Bạn không trừ bỏ hai

thứ chương ngại này, làm sao bạn có thể giác ngộ? Đọc kinh, nghe kinh mà vẫn bị hai thứ chương này cản trở, nỗi khổ chính là ở chỗ này.

Học Phật phải bắt đầu học từ đâu? Tứ hoằng thệ nguyện chính là một con đường chánh, con đường thành Phật mà Phật đã dạy cho chúng ta học Phật, đó chính là Tứ hoằng thệ nguyện. Điều đầu tiên là dạy bạn phát tâm. Phát tâm gì? Tâm Bồ đề. Kinh Kim Cang vừa mở đầu liền dạy chúng ta phát tâm: “Thiện nam tử, thiện nữ nhân, phát tâm A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề”. Vừa mở đầu đã dạy bạn phát tâm. Thế nào là tâm Bồ đề? Xả kỷ vị nhân (buông xả bản thân vì lợi ích mọi người) là tâm Bồ đề. Tại sao tâm Bồ đề nhất định phải là xả kỷ vị nhân? Bạn cần phải biết, lý do chúng ta biến thành phàm phu, lý do không thể thành Phật, nguyên nhân nằm ở đâu? Là ngã chấp, ngã tướng, ngã kiến. Nếu những thứ này của bạn không phá trừ được, thì bạn chính là phàm phu. Phật dạy chúng ta hãy quên đi bản thân mình, mỗi niệm đều nhớ nghĩ đến tất cả chúng sanh, từng ly từng tí đều không nghĩ đến chính mình. Đây là diệu pháp để phá ngã kiến, phá ngã tướng, chúng ta phải thực sự chịu làm. Không những mỗi niệm đều nhớ đến chúng sanh, mỗi niệm đều nghĩ cho chúng sanh, mà tất cả mọi hành động, mọi việc làm của chúng ta cũng đều vì tất cả chúng sanh, tuyệt đối đừng vì bản thân mình. Vì bản thân mình là đang tăng trưởng ngã kiến, tăng trưởng ngã tướng. Tăng trưởng ngã kiến chính là tăng trưởng Sở tri chương, tăng trưởng ngã chấp chính là tăng trưởng Phiền não chương. Phật pháp là dạy bạn phá trừ nhị chương, làm sao có thể để cho bạn tăng trưởng nhị chương được? Đây là một cửa ải quyết định việc học Phật của chúng ta có thể thành tựu hay không. Không chỉ là học Phật, tôi tin rằng các đồng tu nghe kinh nhiều năm như vậy, đều cần phải thấu hiểu, đều cần phải minh bạch rằng, chúng ta trong một đời này, có thể có được sự hạnh phúc, an vui, viên mãn đích thực hay không, thì đây cũng là một điểm then chốt. Khi bạn thực sự giác ngộ rồi, bạn sẽ cảm nhận được sinh mệnh trong đời này vô cùng trọn vẹn, không có một ngày nào trôi qua uổng phí, thực sự đạt được sự an vui, thực sự đạt được pháp hỷ sung mãn. Cho nên, cần phải bắt tay vào từ việc phá trừ ngã chấp.